

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚC THỌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2024/HS -ST
Ngày 26 - 8 - 2024

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hòa.

Ông Lê Xuân Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyễn Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2024/TLST - HS ngày 30 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2024/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2024/HSST - QĐ ngày 19 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Viết A, sinh năm 2000 tại Hà Nội; ĐKKHKT và cư trú: Thôn 2, xã H, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Viết Q và bà Kim Thị T; vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; theo dA chỉ bản số 174 lập ngày 24/4/2024 của Công an huyện Phúc Thọ; tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

- Bị hại: Bà Đặng Thị C, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện của bị hại: Ông Cao Văn Q, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Kim Thị T, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 27/11/2023, Trần Viết A điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Lead, màu đỏ-đen, biển kiểm soát: 29V3-484..... đi từ chợ Chợ Bãi (thuộc xã Vân Phúc) về nhà mình tại xã H theo đường tỉnh lộ 417.

Khi gần đến nơi giao nhau (thuộc địa phận Thôn 6, xã Vân Phúc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội) giữa đường tỉnh lộ 417 và lối rẽ đi trường THCS Vân Nam thì Trần Viết A phát hiện bà Đặng Thị C điều khiển xe đạp đi phía trước cùng chiều với mình. Trần Viết A tiếp tục điều khiển xe đi đúng phần đường bên phải vào nơi giao nhau, nhưng không giảm tốc độ và không quan sát bà C điều khiển xe như thế nào. Đến khi phát hiện bà C đang điều khiển xe đạp chuyển hướng đi đến giữa đường tỉnh lộ 417, chỉ còn cách đầu xe mô tô của mình khoảng 01 mét, Trần Viết A mới chú ý quan sát nhưng do khoảng cách quá gần, cùng với việc khi vào nơi giao nhau không giảm tốc độ nên Trần Viết A đã không thể xử lý hay dừng xe lại một cách an toàn, để xe mô tô do mình điều khiển đâm va vào giữa thân bên trái xe đạp của bà C điều khiển, gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Bà Đặng Thị C bị thương tích được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện quân y 105 - Bộ quốc phòng từ ngày 27/11/2023 đến ngày 20/12/2023 thì ra viện về nhà điều trị ngoại trú; Trần Viết A bị sây sát da ở chân trái không phải đi Bệnh viện nào điều trị.

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 88/KLTTCT-TTPY, ngày 22/01/2024 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

- Các kết quả chính: Bệnh nhân Đặng Thị C bị tai nạn giao thông vào viện trong tình trạng lơ mơ, Glasgow 10 điểm (E2V3M5), bị chấn thương sọ não nặng (Nhiều ổ dập não trán thái dương phải, máu tụ dưới màng cứng, tụ máu ngoài màng cứng và não dập thái dương - trán, xuất huyết dưới nhện hai bán cầu, vỡ xương sọ bán cầu trái), chấn thương ngực kín (Gãy cung bên xương sườn II, III, IV, V, VI bên trái, tràn dịch khí màng phổi trái), đã được phẫu thuật mở nắp sọ giải ép, lấy máu tụ và não dập. Hiện tại bệnh nhân hai mắt mở tự nhiên, gọi hỏi không biết, câu không cựa, tự thở qua canuyn mở khí quản, ăn qua sonde dạ dày, đại tiểu tiện không tự chủ, sống kiểu thực vật.

- Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Đặng Thị C tại thời điểm giám định là : 99 % (Chín mươi chín phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT. Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của bà Đặng Thị C do vật tày gây ra.

* Đối với thương tích của Trần Viết A, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an xác định tỉ lệ tổn thương nhưng Trần Viết A từ chối không đi giám định thương tích, đồng thời không chấp hành việc dẫn giải đi giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Hiện trường chung: Vụ Tai nạn giao thông xảy ra tại đường Tỉnh lộ 417 đoạn thuộc địa phận Thôn 6, xã Vân Phúc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội. Mặt đường được rải nhựa nhẵn, thẳng, phẳng rộng 8 mét, giữa đường có vạch sơn màu vàng không liên tục phân chia thành hai chiều đi riêng biệt: Đi Chợ Bãi và đi xã Vân Nam, bên phải chiều

đường Vân Nam - Chợ Bãi có lối mở rộng 14 mét là hướng đi Trường Trung học cơ sở Vân Nam.

- Xác định điểm mốc và mép đường chuẩn:

+ Điểm mốc là cột biển báo điểm dừng xe buýt được ký hiệu là “6” trên sơ đồ;

+ Mép đường chuẩn được xác định là mép đường bên phải theo hướng Chợ Bãi-Vân Nam;

- Mô tả các dấu vết, vị trí trên hiện trường:

1. Vị trí vết cày xước mặt đường không liên tục kích thước (2,7x0,01) mét, vết có chiều hướng Chợ Bãi-Vân Nam. Đo từ điểm đầu của vết đến mép đường chuẩn là 3,5 mét. Điểm cuối của vết trùng với vị trí đầu ngoài chân trống cạnh của xe đạp màu xA. Đo theo hướng vuông góc từ điểm đầu của vết đến điểm mốc là 27,6 mét. Dấu vết này được đánh số, ký hiệu là “1” trong Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông.

2. Vị trí xe đạp màu xA, sau khi xảy ra tai nạn giao thông xe bị đổ, phần bên trái của xe đạp tiếp giáp với mặt đường, đầu xe đạp hướng mép chuẩn, phía sau xe đạp hướng đường đê, đo từ tâm đầu trục bánh trước của xe đến mép đường chuẩn là 1,9 mét. Đo từ tâm đầu trục bánh sau của xe đến mép đường chuẩn là 2,9 mét. Đo vuông góc từ tâm đầu trục bánh sau của xe đến điểm mốc là 25 mét. Vị trí này được đánh số, ký hiệu là “2” trong Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông.

3. Vị trí vết cày xước mặt đường không liên tục kích thước (6,4x0,01) mét, vết có chiều hướng Chợ Bãi-Vân Nam. Đo từ điểm đầu của vết đến mép chuẩn là 4,1 mét, điểm cuối của vết trùng với vị trí đầu ngoài khung kim loại bên trái xe mô tô BKS: 29V3-484.55. Đo từ điểm đầu của dấu vết này đến điểm mốc là 27,5 mét. Dấu vết này được đánh số, ký hiệu là “3” trong Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông.

4. Vị trí xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Lead, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 29V3-484.55, xe bị đổ, phần bên trái của xe tiếp giáp với mặt đường, đầu xe hướng Vân Nam, phía sau xe hướng Chợ Bãi. Đo từ tâm đầu trục bánh trước của xe mô tô đến mép chuẩn là 4,8 mét. Đo từ tâm đầu trục bánh sau của xe mô tô đến mép chuẩn là 5,5 mét. Đo vuông góc từ trục bánh trước xe đến điểm mốc là 20,3 mét, đo vuông góc từ trục bánh sau của xe mô tô đến trục bánh sau của xe đạp màu xA là 3,3 mét. Vị trí này được đánh số, ký hiệu là “4” trong Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông.

5. Vị trí đám nhựa kích thước (0,2x0,1) mét được xác định là chắn bùn bánh trước của xe mô tô BKS: 29V3-484.55, đo từ điểm gần nhất của đám nhựa đến mép chuẩn là 4 mét, đo đến tâm đầu trục bánh trước của xe mô tô BKS: 29V3 - 484.55 là 2,6 m. Dấu vết này được đánh số, ký hiệu là “5” trong Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông.

6. Vị trí cột biển báo điểm dừng xe buýt được gắn tại ngoài lề đường bên phải hướng Vân Nam - Chợ Bãi. Vị trí này được đánh số, ký hiệu là “6” trong Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông.

Kết quả khám phương tiện:

1. Trên xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Lead, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 29V3 - 484.55 có các dấu vết sau:

- Chấn bụn phía trước bánh trước bị vỡ nhựa rời ra khỏi vị trí ban đầu. Mặt ngoài bên phải phần chấn bụn này có vết trượt mài mòn nhựa, mất sơn bám chất màu đen kích thước (33x29) cm. Khung kim loại bảo vệ chấn bụn này rời ra khỏi vị trí ban đầu, mặt ngoài phía trước và bên trái khung kim loại bảo vệ phần chấn bụn bên trái có chất màu đen kích thước (26x1) cm, vết có chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong.

- Khung kim loại bảo vệ bên trái xe mô tô có vết trượt xước kim loại kích thước (80x1) cm, tại phần giữa khung kim loại bảo vệ cánh yếm bên trái có vết móp méo, trượt xước kim loại kích thước (1x1) cm, vết có chiều hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 50cm.

- Mặt ngoài giảm xóc trước bên trái có vết trượt xước kim loại kích thước (10x0,5) cm, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 31cm, điểm cao nhất của vết cách mặt đất 42cm.

- Gương chiếu hậu bên trái bị xoay vặn khỏi vị trí ban đầu, tay gương chiếu hậu này có vết trượt xước kim loại kích thước (2,5 x 1) cm.

2. Trên xe đạp màu xA có các dấu vết sau:

- Bàn đạp và trục bàn đạp bên trái bị gãy rời ra khỏi vị trí ban đầu, mặt ngoài bàn đạp này có vết móp méo kim loại kích thước (1 x 0,5) cm, vết có chiều hướng từ ngoài vào trong.

- Chấn bụn bánh trước bị xô lệch khỏi vị trí ban đầu.

- Mặt ngoài tay nắm bên trái tay lái có vết trượt mài mòn nhựa kích thước (5 x 01) cm.

- Đầu ngoài tay phA bên trái có vết trượt mài mòn kim loại kích thước (01 x 01) cm.

- Đầu trục bên trái bánh trước có vết trượt mài mòn kim loại kích thước (0,5 x 0,5) cm.

* Kết luận giám định số: 89/KL - KTHS, ngày 23/01/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đã kết luận: Không xác định được tốc độ của xe mô tô biển kiểm soát: 29V3-484.55 khi xảy ra tai nạn giao thông.

Bản cáo trạng số 71/CT- VKS ngày 29/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Viết A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Viết A đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Viết A đủ yếu tố cấu thành tội phạm như bản cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Viết A từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] . Vụ án được khởi tố, truy tố và xét xử do các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành, nội dung các quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 27/11/2023, Trần Viết A có giấy phép lái xe theo quy định, không sử dụng rượu, bia, ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Lead, màu đỏ đen, dung tích 124,8 cm³, đeo biển kiểm soát 29V3 - 484..... tham gia giao thông trên đường tỉnh lộ 417 hướng từ Chợ Bãi, xã Vân Phúc đi xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Khi đến ngã ba đường, nơi giao nhau giữa đường tỉnh lộ 417 với đường đi rẽ vào trường Trung học cơ sở Vân Nam, thuộc địa phận thôn 6, xã Vân Phúc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, đã không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không đảm bảo an toàn tại nơi đường giao nhau dẫn đến xe mô tô do Trần Viết A điều khiển đâm va vào phần trước, bên trái xe đạp do bà Đặng Thị C điều khiển đi phía trước cùng chiều đang chuyển hướng ra đến giữa đường tỉnh lộ 417, gây nên vụ tai nạn giao thông làm bà Đặng Thị C bị tổn thương cơ thể 99% (tại thời điểm giám định ngày 09/01/2024).

Hành vi nêu trên của Trần Viết A đã vi phạm vào Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008, dẫn đến hậu quả gây tổn hại cho sức khỏe của bà Đặng Thị C có tỷ lệ tổn thương cơ thể 99%, nên bị cáo Trần Viết A đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo theo tội dA và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ, đúng phát luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm tổn hại đến sức khỏe của người khác. Vì vậy, phải xử lý bị cáo phù hợp với hành vi mà bị cáo đã gây ra, để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa vi phạm an toàn giao thông nói chung. Tuy nhiên, khi lượng hình hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự và có các tình tiết: Bị cáo đã tích cực thăm hỏi và đã bồi thường cho bị hại; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; người đại diện cho người bị hại đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo cùng người dân đưa bị hại đi cấp cứu; bị hại cũng có lỗi trong vụ án khi rẽ sang đường không có tín hiệu báo trước, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo luôn tích cực trong công tác đoàn thể tại xã Hát Môn, sức khỏe của bị hại có chiều hướng tốt dần lên, không

có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, nên thấy cần áp dụng phạt tiền là hình phạt chính được quy định tại Điều 35 của Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và dăn đe người khác.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Trần Viết A cùng gia đình đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bà Đặng Thị C tổng số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng), nay gia đình bà Đặng Thị C không yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự. Xét thỏa thuận của các bên là tự nguyện, không trái pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Lead, màu đỏ đen, BKS : 29V3-484.55, đăng ký xe đứng tên chủ sở hữu là bà Kim Thị T (là mẹ đẻ của Trần Viết A). Tra cứu trong hệ thống dữ liệu xe máy, kết quả: Không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng, nay trả lại cho bà T.

- 01 (một) chiếc xe đạp màu xA được xác định thuộc sở hữu của bà Đặng Thị C, nay trả lại cho bà C (ông Cao Văn Q là người đại diện cho bà C nhận lại tài sản).

[6] Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Viết A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Viết A số tiền **45.000.000** đồng (bốn mươi lăm triệu đồng) về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bà Kim Thị T 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Lead, màu đỏ đen, BKS: 29V3 - 484.55, xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

- Trả lại cho bà Đặng Thị C (ông Cao Văn Q là người đại diện cho bà C nhận lại tài sản) 01 (một) chiếc xe đạp màu xA, xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Viết A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Viết A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- THADS huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo, người liên quan;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy H- ng

